

QUỐC HỘI
Số: 21/2008/QH12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 11 năm 2008

NGHỊ QUYẾT

Về dự toán ngân sách nhà nước năm 2009

QUỐC HỘI

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước;

Sau khi xem xét Báo cáo số 14/BC-CP ngày 13 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ trình Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2009; Báo cáo thẩm tra số 479/BC-UBTCNS12 ngày 14 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban Tài chính – Ngân sách của Quốc hội; Báo cáo số 19/BC-CP ngày 06 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ về việc điều chỉnh đánh giá thực hiện ngân sách nhà nước năm 2008, dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự toán ngân sách nhà nước năm 2009:

- Tổng số thu cân đối ngân sách nhà nước là 389.900 tỷ đồng (ba trăm tám mươi chín nghìn chín trăm tỷ đồng), bằng 21,5% tổng sản phẩm trong nước; tính cả 14.100 tỷ đồng thu chuyển nguồn năm 2008 sang năm 2009 thì tổng số thu cân đối ngân sách nhà nước là 404.000 tỷ đồng (bốn trăm linh bốn nghìn tỷ đồng);
- Tổng số chi cân đối ngân sách nhà nước là 491.300 tỷ đồng (bốn trăm chín mươi một nghìn ba trăm tỷ đồng);
- Mức bội chi ngân sách nhà nước là 87.300 tỷ đồng (tám mươi bảy nghìn ba trăm tỷ đồng), bằng 4,82% tổng sản phẩm trong nước.

(Kèm theo các phụ lục số 1, 2, 3, 4 và 5)

Điều 2. Tán thành các giải pháp thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 đã được bổ sung do Chính phủ trình và kiến nghị của Ủy ban Tài chính – Ngân sách trong Báo cáo thẩm tra, đồng thời nhấn mạnh những giải pháp trọng tâm dưới đây:

1. Tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, triệt để tiết kiệm và nâng cao hiệu quả chi, giảm bội chi ngân sách. Phối hợp đồng bộ chính sách tài khóa với chính sách tiền tệ và các chính sách khác để tiếp tục thực hiện có hiệu quả mục tiêu kiềm chế lạm phát, chủ động ngăn ngừa suy giảm kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy kinh tế phát triển.

2. Chính phủ khẩn trương tổ chức thực hiện tốt các luật thuế đã được sửa đổi, có hiệu lực từ năm 2009 như Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định chính sách thuế khác cho phù hợp với yêu cầu phát triển trong tình hình mới, phù hợp với cam kết hội nhập quốc tế. Giao Chính phủ quy định điều kiện và thực hiện miễn, giảm, giãn tiến độ nộp thuế có thời hạn đối với một số doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ để thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện ráo riết hơn công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thuế, giảm tối đa số thuế nợ đọng, chống thất thu thuế, xử lý nghiêm các trường hợp trốn thuế, gian lận thuế. Tiếp tục rà soát để giảm, bãi bỏ những khoản phí, lệ phí không còn phù hợp, kịp thời ngăn chặn tình trạng lạm dụng, tạo ra các khoản đóng góp bất hợp lý dưới mọi hình thức.

3. Thực hiện nghiêm quy định Luật ngân sách nhà nước. Cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng ưu tiên chi cho an sinh xã hội; tăng chi có trọng điểm cho phát triển nông nghiệp, nông thôn và những vùng khó khăn, nhất là 61 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất; bảo vệ và chống ô nhiễm môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo đảm tốt hơn khả năng thực hiện nhiệm vụ của lực lượng vũ trang. Hạn chế và kiểm soát chặt chẽ các khoản chi vượt dự toán. Huy động tối đa các nguồn lực trong và ngoài nước để tăng đầu tư phát triển. Kiểm soát chặt chẽ chi tiêu công, sử dụng